TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HSST
Ngày: 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Hương**
2. Bà **Nguyễn Thị Xiển**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Lập Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN B., sinh năm 1984 tại Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: T7, xã k, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân B, con bà Nguyễn Thị SáuS Vợ: Vũ Thanh H; Con: có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án: không, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 03/01/2023 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông **Lê Hồng Lam** - Luật sư của Công ty Luật TNHH Lạc Việt, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

2. Ông **Vũ Địch Phong** - Luật sư của Công ty Luật TNHH Lạc Việt, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Đều có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đoàn T**, sinh năm 1984 - Công an huyện Sóc Sơn.

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 ngày 02/1/2023, Công an huyện Sóc Sơn nhận được tin báo liên quan đến vụ cháy rừng tại xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Công an huyện Sóc Sơn phân công tổ công tác gồm các ông: Đoàn T., sinh năm 1984; Nguyễn Văn H. và Nguyễn Văn K. đều là điều tra viên, cán B. điều tra thuộc đội điều tra tổng hợp công an huyện Sóc Sơn phối hợp với công an xã Sxác minh vụ việc cháy rừng trên. Quá trình xác minh, xác định đối tượng Nguyễn Văn B. (sinh năm 1984, trú tại T7, xã K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội) liên quan đến việc đốt pháo gây ra vụ cháy rừng nêu trên.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/1/2023, tổ công tác của Đội Điều tra tổng hợp, Công an huyện Sóc Sơn gồm 03 đồng chí nêu trên phối hợp với Công an xã K. gồm 02 ông: Nguyễn Xuân T. - Phó trưởng Công an xã và Nguyễn Văn T. - Cán B. đến nhà Nguyễn Văn B., gửi giấy triệu tập cho Nguyễn Văn B. và chị Nguyễn Thanh H. để làm việc liên quan đến vụ việc Cháy rừng chưa rõ nguyên nhân xảy ra ngày 02/01/2023 tại xã S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Tại nhà của B., lúc này có ông Nguyễn Xuân B. là bố đẻ của B.; bà Nguyễn Thị S mà mẹ đẻ của B.; chị Vũ Thanh H. là vợ của B. còn Nguyễn Văn B. không có mặt ở nhà. Đồng chí Thanh giới thiệu các thành viên trong tổ công tác, tổ công tác đề nghị gia đình gọi điện cho B. về nhà, thông báo việc Cơ quan công an đến làm việc. Chị Vũ Thanh H. gọi điện bảo B. về nhà, thông báo có công an đến làm việc. Tổ công tác đã yêu cầu chị H. về trụ sở Công an xã làm việc trước. Sau đó tổ công tác yêu cầu chị H. quay lại nhà chị để cùng tìm nơi cất giấu pháo của B.. Lúc này B. vẫn chưa về nhà nên chị H. tiếp tục gọi B. giục về. Khi tổ công tác đang làm việc thì B. điều khiển xe máy đi về nhà, không đội mũ bảo hiểm phóng xe nhanh từ cổng lên sân. Khi đến sân, B. có nhận ra tổ công tác như lời vợ B. đã nói. B. lao xe vào nhà để xe, qua vị trí đứng của ông T. và ông K. nhưng hai ông đã lách người ra nên không xảy ra va chạm. B. phanh gấp dừng xe, liên tục dùng lời lẽ chửi bới: "chúng mày là ai mà vào nhà tao", lúc này ông K. và ông T. thông báo ngay là cơ quan Công an đến triệu tập, mời anh xuống xe, về trụ sở làm việc thì B. quay người sang trái, dùng tay trái cầm cổ áo ông T. nói: "Chúng mày vào nhà tao có lệnh không ?". Ông T. cùng tất cả thành viên tổ công tác giải thích yêu cầu B. bỏ tay ra nhưng B. không chấp hành, kéo, đẩy ông T. ra khu vực sân trước cửa nhà. Gia đình B. thấy vậy cũng can ngăn, yêu cầu B. chấp hành, bỏ tay ra để làm việc nhưng B. tiếp tục chửi xúc phạm tổ công tác. Tổ công tác tiếp tục giải thích và yêu cầu B. bỏ tay ra ngay. Khoảng 3-5 phút sau, B. vẫn không chấp hành nên tổ công tác đã khống chế, đưa B. về trụ sở công an xã K. lập biên bản xử lý theo quy định.

Tang vật tạm giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 29S6-994.91. Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thanh H. nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị H. chiếc xe trên.

Đối với hành vi liên quan đến việc Hủy hoại rừng quy định tại Điều 243 B. luật hình sự của B., Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, làm rõ. Khi nào có đủ căn cứ, sẽ tiến hành xử lý sau.

Việc bị cáo túm cổ áo ông T. không gây thương tích, không gây thiệt hại về tài sản, ông T. không có đề nghị gì về phần dân sự.

Quá trình điều tra, ban đầu Nguyễn Văn B. thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó B. thay đổi lời khai, xác định không nhớ sự việc do say rượu.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B. về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 B. luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn duy trì quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 B. Luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B. từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2023.

Việc bị cáo túm cổ áo ông T. không gây thương tích, không gây thiệt hại về tài sản, ông T. không có đề nghị gì về dân sự nên không phải giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất có quan điểm: Bị cáo hôm đó có uống nhiều rượu như kết quả đo nồng độ cồn có trong hồ sơ vụ án nên bị cáo đã hạn chế năng lực hành vi, không nhớ hết hành vi mình thực hiện chứ không phải quanh co chối tội. Bị cáo cũng chưa gây thương tích cho ai, bị cáo có cản trở nhưng không đến mức khiến người thi hành công vụ không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình và sau đó bị cáo đã tự nguyện chấp hành theo các đồng chí Công an lên trụ sở để làm việc. Hành vi của bị cáo gây hậu quả không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là chỗ dựa của cả gia đình; bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng; bị cáo có bố là người có công với cách mạng, quá trình công tác được tặng nhiều Giấy khen, kỉ niệm chương...

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm h, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 54 B. luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với ý kiến của các luật sư đã bào chữa cho bị cáo và không bổ sung ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất vai trò, mức độ phạm tội của bị cáo, khách thể mà hành vi của bị cáo xâm phạm, nhân thân của bị cáo cũng như các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không nhất trí với đề nghị của người bào chữa và giữ nguyên quan điểm đã đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02/01/2023, tại thôn 7, xã K., huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Nguyễn Văn B. đã có hành vi dùng lời nói xúc phạm, dùng tay túm cổ áo ông T. là người đang thi hành công vụ, khiến ông T. không thể thực hiện được công vụ được giao.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ". Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 330 B. luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Nội dung điều luật quy định:

Điều 330. Tội Chống người thi hành công vụ

"1. 1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Hành vi của Nguyễn Văn B. đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan nhà nước, của cán B., công chức và những người được giao nhiệm vụ, công vụ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng lời nói, vũ lực cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ thể hiện sự coi thường pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là Nguyễn Xuân Bách được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, được tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng năm 1979, được Đảng BỘ xã K. tặng Giấy khen năm 2022, được Ủy ban nhân dân xã K. tặng Giấy khen năm 2010, 2011, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K. tặng Giấy khen năm 2014, được B. trưởng B. Công an tặng Kỷ niệm chương năm 2017, được Câu lạc B. Cựu chiến binh Hà Nội tặng Kỷ niệm chương năm 2020. Bị cáo có bà nội là Ngô Thị K. được tặng Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, có ông nội là Nguyễn Văn H. được tặng Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, năm 2007 được tặng Giấy khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp

xâm lược, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 B. luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Đối với hành vi liên quan đến việc Hủy hoại rừng quy định tại Điều 243 B. luật hình sự của B., Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, làm rõ. Khi nào có đủ căn cứ, sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

[4] Việc bị cáo túm cổ áo ông T. không gây thương tích, không gây thiệt hại về tài sản, ông T. không có đề nghị gì về phần dân sự nên không phải giải quyết.

[5] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 29S6-994.91 là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thanh H., Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị H. chiếc xe trên là phù hợp.

Đối với quan điểm và đề nghị của người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc xác định một người bị hạn chế năng lực hành vi hoặc bị mất năng lực hành vi phải được thể hiện bằng Quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Việc bị cáo có uống rượu trước khi thực hiện hành vi phạm tội có thể khiến bị cáo hạn chế khả năng làm chủ hành vi nhưng không phải thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy việc người bào chữa xác định bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi, mất năng lực hành vi là không phù hợp quy định của pháp luật.

Khách thể mà hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm là hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan nhà nước, của cán B., công chức và những người được giao nhiệm vụ, công vụ nên việc xác định hành vi của bị cáo thực hiện gây hậu quả không lớn vì chưa gây thương tích cho ai và cũng không khiến cho người thi hành công vụ không thực hiện được nhiệm vụ, công vụ được giam là chưa đánh giá hết mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong trường hợp này, nếu bị cáo gây thương tích cho người thi hành công vụ thì bị cáo còn có thể bị xử phạt hành chính hoặc bị khởi tố, truy tố về một tội khác.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 B. luật hình sự, tuy nhiên đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp.

Từ những nhận định trên, không chấp nhận đề nghị cho bị cáo được áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 51, Điều 54 B. luật hình sự của người bào chữa.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B. luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của B. luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 B. luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 330; Điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 B. luật hình sự năm 2015;

- Điều 135, 326, 331, 333 B. luật tố tụng hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt: Nguyễn Văn B. 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2023.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Ông Đoàn T. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- *VKSND huyện Sóc Sơn*;
- *Công an huyện Sóc Sơn*;

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THADS huyện Sóc Sơn;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

Trần Thị Bích Nguyệt